TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số:43/2022/HS-ST
Ngày 21/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thảo Nguyên;

Bà Trần Thị Minh Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh năm 1985, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn V và con bà Lê Thị R; có vợ: Nguyễn Thị Ngân H và có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 11/6/2003, bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng tuyên phạt 02 năm tù về tội *"Cướp tài sản"*, đã xóa án tích.

- Ngày 22/4/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Đ tuyên phạt 06 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/9/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thị Khánh T – thuộc Văn phòng Luật sư T và Cộng sự, địa chỉ: Số 117B đường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Ngân H, địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Vĩnh T, địa chỉ: Khu phố C, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 23/9/2021, Tổ công tác Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị tuần tra tại Khu phố A, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị phát hiện Trần Văn P có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì thấy trong tay phải của P đang cầm 01 đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong có 04 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY. P khai nhận 04 viên nén đang cầm trên tay là ma túy loại hồng phiến đang chuẩn bị bán cho Phạm Vĩnh T trú tại: Khu phố C, Phường Đ, Đ, Quảng Trị thì bị phát hiện, bắt giữ. Sau đó P tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy đang cất giấu tại nhà của P cho Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra P khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/9/2021, P sử dụng số điện thoại 0934936440 gọi cho người đàn ông có tên C (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 05 gói ma túy tổng hợp loại hồng phiến (khoảng 1.000 viên) cùng 1.000.000 đồng ma túy loại Heroine để bán kiếm lời thì người này đồng ý bán với giá 21.000.000 đồng và hẹn đến khu vực chợ Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị để giao dịch. P điều khiển xe mô tô BKS 74C1-014.09 đến điểm hẹn đưa cho C 21.000.000 đồng và nhận 01 túi ni lông bên trong có mảnh giấy màu trắng hồng nhạt rồi đưa về nhà cất giấu ở phòng ngủ. Sau đó, P lấy túi ni lông đựng ma túy cất giấu ở phòng ngủ mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có một gói kẽm chứa 03 cục Heroine và 05 gói ni lông (04 gói màu xanh, 01 gói màu hồng) bên trong có các viên ma túy tổng hợp màu hồng, màu xanh. P lấy 02 cục Heroine cho vào túi ni lông trong suốt rồi bỏ vào một hộp nhựa màu trắng, 01 cục Heroine còn lại P gói trong giấy kẽm rồi cất toàn bộ số Heroine tại phòng khách. Sau đó, P lấy 01 gói ma túy tổng hợp ra kiểm tra thì thấy bên trong có 127 viên (126 viên màu hồng và 01 viên màu xanh) rồi cho toàn bộ số ma túy tổng hợp vào trong 06 đoạn ống nhựa (03 đoạn ống nhựa mỗi đoạn chứa 30 viên màu hồng; 01 đoạn ống nhựa chứa 30 viên màu hồng và 01 viên màu xanh; 01 đoạn ống nhựa chứa 04 viên màu hồng và 01 đoạn ống nhựa chứa 02 viên màu hồng). Số ma túy 04 gói trong túi ni lông và 125 viên ma túy đựng trong 05 đoạn ống nhựa, P cất ở giường trong phòng ngủ để bán cho người khác.

Ngoài ra, P khai nhận: Khoảng 15 giờ 24 phút cùng ngày, P đã bán cho Phạm Vĩnh T 02 viên ma túy tại nhà P với giá 100.000 đồng.

Vật chứng và tài sản bị thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang gồm:

- 01 đoạn ống nhựa bên trong có 04 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu M.

- 01 điện thoại di động Iphone 12, màu vàng đồng gắn một thẻ sim Mobifone số 8401190333169708 có số thuê bao 0934936440.

Vật chứng và tài sản do Trần Văn P giao nộp gồm:

- 02 cục chất bột màu trắng, không rõ hình dạng, kích thước, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu A.

- 01 cục chất bột màu trắng, không rõ hình dạng, kích thước, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu A1.

- 120 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY và 01 viên nén hình trụ tròn, màu xanh, trên bề mặt viên nén có chữ A và 04 đoạn ống nhựa trong suốt màu trắng, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu M1.

- 194 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY và 02 viên nén hình trụ tròn, màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ A, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu M2.

- 195 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY và 02 viên nén hình trụ tròn, màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ A, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu M3.

- 195 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY và 02 viên nén hình trụ tròn, màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ A, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu M4.

- 194 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY và 02 viên nén hình trụ tròn, màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ A, được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu M5.

- 01 túi ni lông trong suốt, kích thước (19x10)cm bên trong có chứa mãnh giấy màu trắng hồng nhạt; 03 sợi dây cao su màu đỏ; 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (9x4x2)cm; 01 túi ni lông màu hồng, kích thước (6x9)cm; 03 túi ni lông màu xanh, kích thước mỗi túi (6x9)cm.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng, BKS 74C1-014.09, số khung RLCS5C630-BY454854, số máy 5C63454904.

Tại Bản kết luận giám định số 966/KLGĐ ngày 27/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

Các viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY được niêm phong trong các phong bì giấy ký hiệu M, M1, M2, M3, M4, M5 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng từng mẫu như sau:

Mẫu M: 0,4194 gam; mẫu M1: 12,4766 gam; mẫu M2: 20,1677 gam; mẫu M3: 20,3298 gam; mẫu M4: 20,5860 gam; mẫu M5: 20,4291 gam.

Không tìm thấy chất ma túy trong các viên nén hình tròn màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ A được niêm phong trong các phong bì giấy, ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5 gửi đến giám định.

Các cục bột màu trắng không rõ hình dạng, kích thước được niêm phong trong phong bì giấy, ký hiệu A, A1 gửi đến giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng từng mẫu như sau: Mẫu A: 1,8498 gam; mẫu A1: 0,0565 gam.

Cáo trạng số: 46/CT-VKS-P1 ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn P 17 năm đến 18 năm tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; các khoản 1, 2, 3 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định; tịch thu sung Ngân sách nhà nước điện thoại và ½ giá trị chiếc xe máy do bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Trần Văn P: Thống nhất như truy tố của Viện kiểm sát về tội danh đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là: "*thành khẩn khai báo*" và *"tự thú"* quy định tại các điểm s,r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mẹ bị cáo có huân chương kháng chiến, gia đình thờ cúng liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 10 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn P thừa nhận khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/9/2021, bị cáo P có hành vi mua 94,4086gam ma túy loại Methamphetamine và 1,9063gam ma túy loại Heroine của một người không rõ lai lịch để bán kiếm lời. Sau đó, khoảng 15 giờ 24 phút cùng ngày, bị cáo P đã bán cho Phạm Vĩnh T 02 viên ma túy tại nhà với giá 100.000 đồng. Vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 23/9/2021, bị cáo P đang cầm trong tay 01 đoạn ống nhựa, bên trong có 04 viên ma túy để chuẩn bị bán cho Phạm Vĩnh T thì bị lực lực chức năng bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo P phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/9/2021, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của người làm chứng Phạm Vĩnh T; phù hợp với Bản kết luận giám định số 966/KLGĐ ngày 27/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Trần Văn P đã phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn P là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm về độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị về hình phạt, không chấp nhận ý kiến bào chữa của Luật sư về hình phạt và cần phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra chứng minh được Trần Văn P đã có 02 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác nên bị cáo P phải chịu tình tiết tăng nặng *"Phạm tội hai lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tiết tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự thú về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến bào chữa của Luật sư cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có mẹ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ nên xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn P hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với Phạm Vĩnh T đã sử dụng hết 02 viên ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị thông báo và chuyển tài liệu đến Công an thành phố Đ để xem xét xử lý theo quy định.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy những vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) túi giấy niêm phong ký hiệu PS2A 066624, bên ngoài ghi họ tên, chữ ký của Phan Chiến Thắng, Trần Thị Mỹ Dung, Trần Trung Hà và in hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.(Kèm theo Kết luận giám định số: 966/KLGĐ-KTHS ngày 27/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

+ 01 (một) Hộp giấy niêm phong ký hiệu H1, bên ngoài có ghi họ tên, chữ ký của Nguyễn Minh Ngọc, Lê Phước Quang, Trần Trung Hà và in hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.(Kèm theo Kết luận giám định số: 967/KLGĐ-PC09 ngày 27/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

- Đối với điện thoại di động Iphone 12 Promax là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, đây là tài sản chung trong thời kỳ hôn của vợ chồng bị cáo P và chị Nguyễn Thị Ngân H nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước giá trị ½ chiếc xe và trả cho chị Hà giá trị ½ chiếc xe tại thời điểm định giá.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8]. Quyết định tạm giam đối với bị cáo còn trên 45 ngày nên không cần thiết ra Quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Văn P **17** ***(mười bảy)*** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy những vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) túi giấy niêm phong ký hiệu PS2A 066624, bên ngoài ghi họ tên, chữ ký của Phan Chiến Thắng, Trần Thị Mỹ Dung, Trần Trung Hà và in hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.(Kèm theo Kết luận giám định số: 966/KLGĐ-KTHS ngày 27/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

+ 01 (một) Hộp giấy niêm phong ký hiệu H1, bên ngoài có ghi họ tên, chữ ký của Nguyễn Minh Ngọc, Lê Phước Quang, Trần Trung Hà và in hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.(Kèm theo Kết luận giám định số: 967/KLGĐ-PC09 ngày 27/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm:

+ 01(một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màn hình cảm ứng, màu vàng đồng, số IMEI 354506128082037, có gắn một thẻ sim Mobifone số seri 8401190333169708, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

+ Giá trị ½ chiếc xe mô tô hai bánh tại thời điểm định giá có nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn trắng, biển số 74C1-014.09, số khung RLCS5C630-BY454854, số máy 5C63454904, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe.

- Trả cho chị Nguyễn Thị Ngân H giá trị ½ chiếc xe mô tô hai bánh tại thời điểm định giá có nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn trắng, biển số 74C1-014.09, số khung RLCS5C630-BY454854, số máy 5C63454904, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong xe.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử P thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan đến bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị (PC04).
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
-UBND Phường 5, TP Đ;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV; Tổ HCTP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Thảo Nguyên ***Trần Thị Minh Lệ*** ***Nguyễn Thị Thu Hà***